TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2024/HS-ST
Ngày 24 - 5 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Phạm Văn Chính.

2/Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Dũng – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Trần Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/Trần Mộng T; sinh năm: 1984 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nơi ở: A đường B, ấp C, xã N, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh G và bà: Nguyễn Thị M; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 16/6/2023.

2/Trần Minh K; sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D ấp E, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh C và bà: Nguyễn Thị Ngọc H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/8/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng tại

Quyết định số 307/2023/QĐ-TA *đến ngày 05/03/2024 tạm đình chỉ thi hành quyết định*; bị bắt giữ ngày: 05/3/2024.

(Các bị cáo có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị Mười H1 – Sinh năm: 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, ấp C, xã N, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mộng T và Trần Minh K là bạn bè xã hội và cùng nghiện ma túy đá. T thuê phòng tại nhà trọ tại địa chỉ A đường B, ấp C, xã N, huyện H của bà Nguyễn Thị Mười H1 để ở từ năm 2013 cho đến nay với giá 1.200.000 đồng/tháng. Trong quá trình sinh sống tại đây, cứ cách 07 ngày T thường mua một gói ma túy đá giá 200.000 đồng của người thanh niên (không rõ lai lịch) ở khu vực "chợ chó" thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh rồi đem về nhà chia ra sử dụng mỗi ngày.

Lúc 19 giờ 00 phút ngày 13/6/2023, Trần Minh K qua phòng trọ của T chơi, do có nhu cầu sử dụng ma túy, cả hai bàn bạc góp tiền mua 200.000 đồng ma túy đá để ngày hôm sau sử dụng tại phòng trọ của T (mỗi người hùn 100.000 đồng). T đưa cho K 100.000 đồng tiền góp mua ma tuý, K điều khiển xe đến khu vực "chợ chó" mua của một người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng và 01 cái nỏ (01 ống thủy tinh đầu tròn) do K mang đến. Trên đường đi về nhà, K tìm nơi vắng vẻ lấy một ít ma túy đá sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/6/2023, K đem cái nỏ và gói ma túy đá (do cả hai cùng hùn tiền mua) đến phòng trọ của T; T và K lấy chai nước ngọt, ống hút nhựa có sẵn trong phòng của T và K lắp ráp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cùng với hộp quẹt gas (của T) để đốt lửa. Sau khi làm xong, K lấy gói ma túy đá bỏ một ít vào nỏ để cả hai cùng sử dụng, số ma túy còn lại trong gói nylon K bỏ trên bộ phát sóng wifi. Sau khi sử dụng xong cả hai nghỉ ngơi và ngủ tại đây. Đến khoảng 09 giờ 50 phút ngày 15/6/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Hóc Môn phối hợp Công an xã Nhị Bình kiểm tra hành chính nhà trọ địa chỉ A đường B, ấp C, xã N, huyện H; lúc này, T liền lấy 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m1) trên cục wifi ra giao nộp, còn K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh có đầu tròn, trong bình nhựa có chứa chất lỏng không màu (ký hiệu m2) và 01 đoạn ống hút nhựa ở dưới sàn nhà cạnh bên máy giặt ra giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 6519/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu (ký hiệu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0248g, loại Methamphetamine.

- Chất lỏng không màu (ký hiệu m2) có thể tích 191mL, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã quyết định khởi tố điều tra đối với Trần Mộng T về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với Trần Minh K, ban đầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn nhận định hành vi của K chưa cấu thành tội phạm nên không truy cứu trách nhiệm hình sự; nhưng phát hiện K nghiện ma túy và có hành vi phạm hành chính trong việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, do vậy ngày 22/8/2023 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 14 tháng tại Quyết định số 307/2023/QĐ-TA. Sau đó trong quá trình điều tra, đã thu thập chứng cứ xác định Trần Minh K có hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy), nên đã yêu cầu tạm đình chỉ thi hành quyết định xử lý hành chính; đến ngày 05/03/2024, tạm đình chỉ thi hành quyết định xử lý hành chính và đồng thời cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã quyết định khởi tố điều tra và bắt tạm giam đối với Trần Minh K về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với người thanh niên bán ma túy cho K và T, chưa xác định được lai lịch; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiếp tục truy xét, làm rõ và xử lý sau.

Quá trình điều tra, Trần Mộng T và Trần Minh K khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 02 gói niêm phong số vụ: 1343/23, 01 đoạn ống hút nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, 01 hộp quẹt gas, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh có gắn sim số 0965215573 (là tài sản cá nhân của T); Công an huyện Hóc Môn đã tạm giữ lại.

Tại Cáo trạng số 124/CT-VKS.HM ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Trần Mộng T, Trần Minh K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của từng bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo, xử phạt:

Bị cáo Trần Mộng T: từ 02 năm đến 03 năm tù.

Bị cáo Trần Minh K: từ 02 năm đến 03 năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định và không có nghề nghiệp ổn định, mới phạm tội lần đầu.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì và đồng ý với yêu cầu bồi thường của các bị hại.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: bị cáo T đã thực hiện hành vi cung cấp địa điểm, ma túy, dụng cụ để người khác sử dụng ma túy và bị cáo Trần Minh K thực hiện hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ để người khác sử dụng ma túy. Do vậy các bị cáo Trần Mộng T, Trần Minh K bị truy tố và xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: "Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm". Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy các hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương ứng nhất định để cải tạo giáo dục các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định và không có nghề nghiệp ổn định, mới phạm tội lần đầu; do vậy, Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã trình bày.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh có gắn sim số 0965215573, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo T và không phải là phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm; vậy xem xét giao trả lại bị cáo T.

Đối với: 02 gói niêm phong ghi vụ 1343/23 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Mộng T và Trần Minh K; là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 đoạn ống hút nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, 01 hộp quẹt gas; không đáng giá trị; vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Mộng T, Trần Minh K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Mộng T;

Xử phạt bị cáo Trần Mộng T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Minh K;

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ 1343/23 bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Trần Mộng T và Trần Minh K.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 01 đoạn ống hút nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh có đầu tròn, 01 hộp quẹt gas.

- Trả lại bị cáo Trần Mộng T: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh có gắn sim số 0965215573.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2023 giữa Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND H.HM; (4)
- Công an H.HM; (2)
- Chi cục THADS H.HM; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (8)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật